



ISSN 1859-2910

TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

JOURNAL OF EDUCATION MANAGEMENT

HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Volume 17, Number 7, July 2025

SỐ 7

THÁNG 7 - 2025

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU

- Đặng Thị Thanh Huyền.** Chỉ số phát triển nguồn nhân lực trong khung phát triển chính phủ điện tử gắn với mục tiêu phát triển bền vững: Xu hướng thế giới và Việt Nam 1
- Võ Tấn Lộc, Trần Thụy Băng Khuê, Nguyễn Thị Ngọc Vân.** Quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở trường trung học cơ sở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai 12
- Nguyễn Thị Thu Hương.** Phát triển đội ngũ Hiệu trưởng trường tiểu học thành phố Hải Phòng đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 2 cấp 18
- Phạm Thị Hồng Miên.** Quản lý hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang 25
- Nguyễn Thị Xuân Thủy.** Nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học ở Việt Nam 33
- Nguyễn Thành Danh.** Đa dạng hoá các hình thức quản lý môi trường dạy học môn Vật lí ở các trường trung học phổ thông khu vực Tây Nguyên 41
- Umvong Kiengcay.** Xây dựng khung năng lực của cán bộ quản lý trường phổ thông trung học nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào 50
- Phạm Thành Trung, Nguyễn Thị Hải Ly, Đỗ Thị Thanh.** Ảnh hưởng của kỹ năng giao tiếp tới sẵn sàng nghề nghiệp - Thực trạng tại Khoa Kế toán- Kiểm toán Trường Kinh tế - Đại học Công nghiệp Hà Nội 55
- Nguyễn Anh Trọng.** Thực trạng quản lý đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các trường chính trị tỉnh khu vực Tây Nguyên theo tiếp cận CIPO 63
- Lê Ngọc Anh, Nguyễn Sỹ Hải, Nguyễn Anh.** Nghiên cứu phương pháp giảng dạy tư duy và kích thích động cơ học tập của sinh viên trong giảng dạy đại học 71

Ý KIẾN - TRAO ĐỔI

- Bùi Thị Lự.** Tích hợp năng lực học tập suốt đời vào chương trình đào tạo đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay 77
- Lê Thị Ngọc Thúy.** Năng lực quản trị văn hóa nhà trường của Hiệu trưởng trường phổ thông 83
- Đỗ Thị Thơm.** Phát huy vai trò nhóm phương pháp dạy học dùng lời trong đổi mới phương pháp giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở bậc đại học 92
- Nguyễn Thị Liên .** Giáo dục đại học ở các nước Phương Đông và kinh nghiệm cho giáo dục đại học Việt Nam trong bối cảnh hiện nay 100
- Vũ Thị Hồng Phương, Đặng Thảo Sương.** Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý đào tạo liên tục nhân lực Chuyên khoa Huyết học - Truyền máu tại Việt Nam 105
- Lê Quang Hùng, Trần Tấn Hải, Nguyễn Xuân Tuyền.** Biện pháp phát triển năng lực dạy học tích hợp cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học 114

Đinh Thị Hồng Kiên. Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại Việt Nam 121

Lưu Thị Thu Hằng, Nguyễn Ngọc Linh. Giải pháp chuyên môn cho các cơ sở giáo dục mầm non khu công nghiệp, khu chế xuất tại Việt Nam 129

THỰC TIỄN

Lê Thị Thu Hà, Ngô Phương Thoa, Lê Hoàng Lan. Sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn Toán Lớp 4 tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La 133

Nguyễn Thị Loan, Phùng Thị Hải Yến. Vận dụng mô hình 5E trong dạy học một số chủ đề toán cho sinh viên Cao đẳng Khối Kinh tế - Kỹ thuật 139

Nguyễn Thị Thu Hà. Phát triển năng lực thu thập, xử lí và phân tích dữ liệu cho sinh viên khối kinh tế thông qua giảng dạy học phần Xác suất Thống kê tại Trường Đại học Hải Dương 144

Trịnh Thị Thu Hiền. Sinh viên và khởi nghiệp trong kỷ nguyên số: Phân tích xu hướng, thuận lợi và khó khăn 154

Trần Bá Tuấn. Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực đổi mới sáng tạo của sinh viên khối ngành Kinh tế các trường đại học tại Hà Nội 161

Nguyễn Thị Thùy. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động can thiệp trẻ rối loạn phổ tự kỉ đáp ứng yêu cầu hòa nhập tại cơ sở ngoài công lập: Trường hợp Trung tâm Ngôi sao nhỏ, Hải Phòng 170

Mai Thanh Hoà, Giàng Thị Hương, Lò Thị Liệp. Sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Tiếng Việt tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Chiềng San, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La 176

Trần Văn Luông. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý dạy học tại các trường tiểu học: Tiềm năng và thách thức 182

Hoàng Thị Linh Giang, Võ Thị Thùy Linh. Vai trò của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ trong việc nâng cao năng lực tiếng Anh của sinh viên 191

Nguyễn Thị Thu. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị Kinh doanh 198

Trương Văn Hải. Quản lý hoạt động tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học 206

Nguyễn Văn Hưng, Lê Học Liêm, Nguyễn Kỹ Tuấn. Nâng cao hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho viên chức tại Trường Đại học Sư phạm Thể Dục Thể thao Hà Nội 215

Trần Thị Hà Giang, Ngô Đình Trường. Vận dụng mô hình ADDIE trong bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp cho giáo viên tiểu học 221

Phạm Thị Tuyết Mai. Exploring ChatGPT as a tool for academic writing: Perspectives of EFL lecturers at VNU - International School 227

Nguyen Thi Giang, Le Thi Huong Giang, Pham Thi Lien. Exploiting the system of clothing-related terms of the white pants Dao people through lexical fields in Vietnamese language teaching 233

**SỬ DỤNG KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN LỚP 4
TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ LIÊN CHUNG,
XÃ PHIÊNG KHOÀI, HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Lê Thị Thu Hà^{1*}, Ngô Phương Thoa², Lê Hoàng Lan³

Tóm tắt. Nghiên cứu tập trung vào việc sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy môn Toán lớp 4 tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, nhằm nâng cao chất lượng học tập và phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Nghiên cứu khảo sát thực trạng sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực, thiết kế các hoạt động dạy học thực nghiệm sư phạm có sử dụng kỹ thuật “Khăn trải bàn” và “Lẩu băng chuyền” trong dạy học môn Toán lớp 4 với bài “Mi-li-mét vuông”. Kết quả thực nghiệm trên 18 học sinh lớp thực nghiệm cho thấy 66,7% “rất hứng thú” và 55,6% “rất hiểu bài”, vượt trội so với lớp đối chứng với 20% “rất hứng thú” và 20% “rất hiểu bài”. Kỹ thuật dạy học tích cực không chỉ cải thiện kết quả học tập mà còn thúc đẩy tư duy logic, kỹ năng hợp tác và sự chủ động của học sinh trong học tập môn Toán lớp 4.

Từ khóa: Kỹ thuật dạy học, tích cực, môn Toán, lớp 4.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trở thành yêu cầu cấp thiết để phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Môn Toán, với tính logic cao, đóng vai trò quan trọng trong việc rèn luyện tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề [8]. Tuy nhiên, tại trường vùng khó khăn như Tiểu học (TH) và Trung học cơ sở (THCS) Liên Chung, việc triển khai kỹ thuật dạy học tích cực còn hạn chế do thiếu kỹ năng tổ chức và cơ sở vật chất. Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu về hiệu quả của kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn Toán lớp 4, thông qua thực nghiệm sư phạm, nhằm đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

Nghiên cứu hệ thống hóa cơ sở lý luận về kỹ thuật dạy học tích cực, nhấn mạnh vai trò của các kỹ thuật như “Khăn trải bàn”, “Mảnh ghép” và “Lẩu băng chuyền” trong việc khuyến khích sự chủ động, sáng tạo và hợp tác của học sinh. Kỹ thuật dạy học tích cực lấy học sinh làm trung tâm, giúp các em phát triển tư duy logic, kỹ năng giao tiếp và giải quyết vấn đề thông qua các hoạt động nhóm và thực hành. Các kỹ thuật này phù hợp với mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt trong môn Toán, nhằm hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa và giao tiếp.

2. Một số vấn đề lý luận về sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực cho học sinh trong môn Toán lớp 4

Kỹ thuật dạy học là một khái niệm trung tâm trong lĩnh vực giáo dục, được hiểu là tổng hợp các phương pháp, thủ thuật, kỹ năng và cách thức hành động được sử dụng trong quá trình dạy học nhằm đạt được các mục tiêu giáo dục cụ thể [3].

Ngày nhận bài: 12/05/2025. Ngày chỉnh sửa: 28/06/2025. Ngày nhận đăng: 10/07/2025.

¹Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc

²K63 ĐHGĐTHC, Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc

*Tác giả liên hệ: Lê Thị Thu Hà. Địa chỉ e-mail: haltt@utb.edu.vn

Nội dung môn Toán lớp 4 được tích hợp xoay quanh mạch kiến thức: Số và phép tính, Hình học và đo lường; Một số yếu tố thống kê và xác suất, Hoạt động thực hành và trải nghiệm. Cấu trúc nội dung theo từng tiết học ở môn Toán lớp 4 gồm các hoạt động của học sinh và giáo viên trong quá trình dạy học một tiết học/bài học/chủ đề nhằm giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt [1]. Kế hoạch bài dạy được giáo viên thực hiện chủ động, linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất; được điều chỉnh, bổ sung thường xuyên cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học [8].

Kỹ thuật “Khăn trải bàn” là một phương pháp dạy học tích cực, khuyến khích sự tham gia và hợp tác của học sinh trong quá trình học tập thông qua hình thức tổ chức hoạt động mang tính hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. Kỹ thuật này giúp phát huy tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và khả năng tổng hợp thông tin, tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của người học và phát triển mô hình có sự tương tác giữa người học với người học [3].

Kỹ thuật “Mảnh ghép” hay kỹ thuật Jigsaw là kỹ thuật tổ chức hoạt động học tập hợp tác giữa hoạt động cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Phương pháp này chia người học thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm chịu trách nhiệm nghiên cứu và trở thành chuyên gia về một phần của bài học, nhằm giải quyết một nhiệm vụ phức hợp, kích thích sự tham gia tích cực của HS, nâng cao vai trò của cá nhân trong quá trình hợp tác. sau đó chia sẻ kiến thức đó với các nhóm khác. Kỹ thuật này nhằm mục đích khuyến khích sự tham gia tích cực, tăng cường kỹ năng làm việc nhóm và đảm bảo rằng tất cả học sinh đều nắm vững nội dung bài học [5].

Kỹ thuật dạy học "Lẩu băng chuyền" là một trong nhiều phương pháp dạy học tích cực được phát triển dựa trên nền tảng lý thuyết giáo dục hiện đại, nhấn mạnh vào sự tương tác, hợp tác và chủ động của người học. Kỹ thuật này có thể được xem như một sự kết hợp giữa các nguyên tắc của phương pháp dạy học nhóm (cooperative learning) và quy trình làm việc tuần tự, lấy cảm hứng từ mô hình sản xuất công nghiệp theo dây chuyền [6].

Việc sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 4 sẽ giải quyết được các vấn đề sau: Thúc đẩy hứng thú học tập; phát triển năng lực tư duy và hợp tác; kỹ thuật dạy học tích cực giúp học sinh rèn luyện tư duy logic, lập luận toán học và kỹ năng làm việc nhóm thông qua thảo luận, chia sẻ ý tưởng, từ đó nâng cao khả năng giải quyết vấn đề; Hỗ trợ hiểu sâu và áp dụng thực tế: Các hoạt động tương tác giúp học sinh hiểu sâu kiến thức (ví dụ: tính diện tích, chu vi) và biết áp dụng vào thực tiễn, phù hợp với mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Phát triển phẩm chất học sinh: khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, chăm chỉ và trách nhiệm, góp phần hình thành phẩm chất toàn diện cho học sinh lớp 4.

3. Thực trạng sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 4 tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, Phiêng Khoài, Yên Châu, tỉnh Sơn La

3.1. Khó khăn của giáo viên tiểu học khi sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán Lớp 4

Để tìm hiểu khó khăn của GV Trường Tiểu học Liên Chung trong việc sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực, chúng tôi sử dụng câu hỏi: “Khi sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực Thầy/Cô gặp phải khó khăn gì?”, sau khi xử lý số liệu, chúng tôi thu được kết quả ở bảng sau:

Bảng 1. Khó khăn của GV trong việc sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực

Khó khăn	Mức độ (%)				ĐTB	Thứ bậc
	Rất khó khăn	Khó khăn	Bình thường	Không khó		
Mất nhiều thời gian và công sức để chuẩn bị	0	25	41,67	33,33	1,92	5
Khó quản lí nề nếp lớp học	0	20,83	41,67	37,5	1,83	7
Không đủ thời gian để sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong giờ học	0	33,33	33,33	33,33	1,99	4
Thiếu kĩ năng sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực	4,17	16,67	41,67	37,5	1,86	6

Thiếu tài liệu về kĩ thuật dạy học tích cực	4,17	25	37,5	33,33	2	3
Ngại thay đổi kĩ thuật dạy học tích cực theo hướng mới	0	20,83	37,5	41,67	1,79	9
Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực	4,17	25	41,67	29,16	2,04	2
Học sinh thiếu kĩ năng làm việc hợp tác	8,34	20,83	41,67	29,16	2,08	1
Ngại thiết kế bài giảng sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực	4,17	12,5	45,83	37,5	1,83	8

Khó khăn “Học sinh thiếu kĩ năng làm việc hợp tác” là khó khăn lớn nhất mà giáo viên gặp phải. Đây là điều dễ hiểu vì xã Phiêng Khoài là xã còn nghèo, đa số HS của trường Tiểu học và THCS Liên Chung là dân tộc thiểu số, các em ít có cơ hội tiếp cận nhiều phương pháp và còn ngại ngùng, rụt rè, giao tiếp kém. Vậy nên đây cũng là một khó khăn đáng lo ngại khi sử dụng các kĩ thuật dạy học. Hơn nữa học sinh có sự khác biệt về trình độ và khả năng hợp tác, cùng với sự thiếu hụt kĩ năng quản lý lớp học của giáo viên trong môi trường đa dạng này. Đồng thời khó khăn về “Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực” cũng chiếm đa số bởi vì ở đây còn thiếu nhiều điều kiện về trang thiết bị giáo dục. GV muốn sử dụng kĩ thuật dạy học cũng rất khó khăn. Nhất là điều kiện về phòng học, máy chiếu.

3.2. Thực trạng sử dụng một số kĩ thuật dạy học tích cực cho học sinh tại trường TH - THCS Liên Chung

Về mức độ thường xuyên sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực của GV. Dựa trên kết quả khảo sát, mức độ sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực cho thấy sự đa dạng trong cách tiếp cận giảng dạy.

Bảng 2. Mức độ sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 4

Thực trạng sử dụng một số kĩ thuật dạy học tích cực	Mức độ (%)				ĐTB	Thứ bậc
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Đôi khi	Không bao giờ		
Mảnh ghép	8,33	66,67	25	0	2,83	3
Trò chơi	37,5	58,33	4,17	0	3,33	1
Động não	29,16	66,67	4,17	0	3,25	2
KWLH	8,33	45,83	45,83	0	2,62	5
Khăn trải bàn	8,33	54,17	37,5	0	2,7	4
Lẩu băng chuyên	8,33	45,83	45,83	0	2,62	5

Nhìn chung, các kĩ thuật như "Trò chơi" và "Động não" được ưa chuộng hơn, trong khi "KWLH" hay "Lẩu băng chuyên" ít được sử dụng, phản ánh sự khác biệt trong cách tiếp cận và ưu tiên của giáo viên trong việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực. Như vậy, mức độ sử dụng của GV mới chỉ tập trung vào một số kĩ thuật dạy học tích cực quen thuộc, dễ thực hiện và mức độ đầu tư chưa cao. Khi nói về các kĩ thuật dạy học tích cực này, GV cho rằng “Thực tế, chúng tôi cũng chưa có nhiều năng lực để tổ chức các tiết học có sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực, GV lâu năm thì ngại đổi mới, GV trẻ thì chưa có kinh nghiệm. Chính vì thế, có những kĩ thuật mà GV còn lần đầu tiên mới nghe thấy, hoặc có biết tới nhưng thiếu kĩ năng tổ chức”. Như vậy, qua đây chúng tôi nhận thấy, việc sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực ở trường Tiểu học và THCS Liên Chung cũng đã có áp dụng, tuy nhiên mới chỉ được thực hiện trên một số ít GV, còn lại có thực hiện nhưng ở mức độ “đôi khi”. Chính vì thế, khó có thể có được nhiều giờ học giúp HS tích cực ở các em.

3.3. Thực trạng việc sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 4 thông qua các hoạt động của giờ học

Về mức độ sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực của GV trong các hoạt động của giờ học môn Toán. Dựa trên kết quả khảo sát giáo viên về việc sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực trong môn Toán, có thể nhận thấy sự đa dạng trong cách tiếp cận và mức độ áp dụng các phương pháp này

Bảng 3. Mức độ sử dụng một số kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán lớp 4 trong các hoạt động của giờ học

Các hoạt động	Mức độ (%)				ĐTB	Thứ bậc
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Đôi khi	Không bao giờ		
Mở đầu	33,33	62,5	4,17	0	3,29	1
Hình thành kiến thức mới	33,33	54,17	12,5	0	3,2	2
Thực hành, luyện tập	33,33	50	16,67	0	3,17	4
Vận dụng	37,5	45,83	16,67	0	3,2	2

Trong các hoạt động cụ thể của giờ học Toán, “Hoạt động mở đầu” được sử dụng rất thường xuyên bởi đa số giáo viên, giúp học sinh bắt đầu bài học một cách hào hứng và tập trung. “Hoạt động hình thành kiến thức” cũng được áp dụng thường xuyên, khuyến khích học sinh tự tìm hiểu và phát hiện kiến thức mới. Đối với “Hoạt động thực hành, luyện tập” một số giáo viên vẫn áp dụng đôi khi để củng cố kiến thức cho học sinh. Cuối cùng, “Hoạt động vận dụng” được sử dụng thường xuyên, giúp học sinh áp dụng kiến thức vào thực tế một cách linh hoạt.

Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy các giáo viên có xu hướng ưu tiên sử dụng các “Hoạt động mở đầu” để tạo hứng thú và kích thích tư duy học sinh. Tuy nhiên, vẫn còn một số “Hoạt động thực hành, luyện tập” chưa được áp dụng thường xuyên, điều này có thể do sự khác biệt trong cách tiếp cận và ưu tiên của từng giáo viên.

Nguyên nhân có thể xác định chế độ về thời gian, tài liệu, cơ sở vật chất hoặc các hoạt động ưu tiên khác. Việc áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực đôi khi còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu. Để nâng cao hiệu quả giảng dạy, trường cần tăng cường sử dụng “Hoạt động thực hành, luyện tập” một cách thường xuyên và chất lượng, đồng thời đa dạng hoá các kỹ thuật dạy học tích cực giúp học sinh củng cố kiến thức và phát triển an toàn trong điều kiện giáo dục miền núi.

Việc đa dạng hoá các kỹ thuật dạy học tích cực có thể giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy và tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện hơn trong môn Toán.

Qua nội dung khảo sát này, GV cũng đã sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong các hoạt động dạy học, tuy nhiên, hiệu quả sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực chưa cao, đôi khi chỉ là sử dụng một cách hình thức. Chính vì thế, đòi hỏi việc sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực cần được tăng cường hơn nữa.

Trên cơ sở thực trạng sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, Phiêng Khoài, Yên Châu. Chúng tôi đề xuất một số biện pháp như sau:

Một là, tổ chức tập huấn định kỳ cho giáo viên về thiết kế bài giảng sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực, tập trung vào các kỹ thuật như “Khăn trải bàn”, “Mảnh ghép” và “Lẩu băng chuyền”.

Hai là, cải thiện cơ sở vật chất (bàn ghế, bảng phụ, thiết bị công nghệ) để hỗ trợ triển khai kỹ thuật dạy học tích cực.

Ba là, khuyến khích giáo viên linh hoạt điều chỉnh kỹ thuật dạy học phù hợp với trình độ học sinh và điều kiện trường học vùng cao.

Bốn là, tăng cường phối hợp với phụ huynh để khuyến khích học sinh tự học và tham gia tích cực vào các hoạt động học tập.

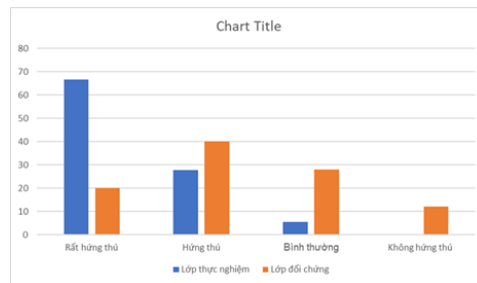
Năm là, xây dựng tài liệu hướng dẫn chi tiết về áp dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán, chia sẻ kinh nghiệm qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

4. Kết quả thực nghiệm sư phạm tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, Phiêng Khoài, Yên Châu

Thực nghiệm được tiến hành tại khối 4 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liên Chung, Phiêng Khoài Yên Châu, trong đó: Lớp thực nghiệm 4 với 18 học sinh, lớp đối chứng 4B với 25 học sinh. Bài học thực nghiệm: Mi-li-mét vuông – Toán lớp 4. Hai kỹ thuật được sử dụng trong tiết học là “Lẩu băng chuyền” và “Khăn trải bàn”.

Lớp thực nghiệm chúng tôi tiến hành sử dụng 2 kỹ thuật dạy học tích cực là “Lẩu băng chuyền”, “Khăn

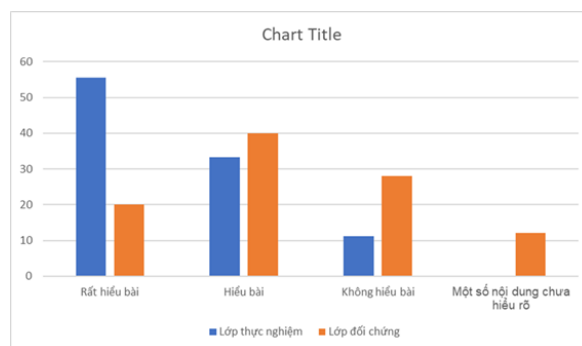
trải bàn”. Lớp đối chứng, chúng tôi chỉ sử dụng các Phương pháp kĩ thuật dạy học truyền thống: Dùng lời, thuyết trình, vấn đáp, thực hành luyện tập theo lớp.



Biểu đồ 1. Mức độ hứng thú của HS khi tham gia giờ học thực nghiệm

Lớp thực nghiệm: Có tới 66,7% học sinh thể hiện sự hứng thú cao với tiết học có sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực. 27,8% học sinh cảm thấy hứng thú. Chỉ 5,5% hứng thú ở mức bình thường, không có học sinh nào cảm thấy không hứng thú. Điều này cho thấy rằng phương pháp dạy học tích cực đã phát huy hiệu quả đáng kể trong việc thu hút sự quan tâm và tạo động lực học tập cho học sinh.

Lớp đối chứng: Chỉ có 20% học sinh đánh giá là rất hứng thú, thấp hơn đáng kể so với nhóm lớp thực nghiệm. 40% học sinh cảm thấy hứng thú, tức là phương pháp dạy học truyền thống vẫn mang lại sự quan tâm nhất định nhưng không thực sự vượt trội. 28% học sinh đánh giá mức độ bình thường, nghĩa là họ không cảm thấy hứng thú nhưng cũng không phản đối phương pháp học này. Đáng chú ý, có 12% học sinh cảm thấy không hứng thú, điều này cho thấy phương pháp giảng dạy truyền thống chưa thực sự thu hút tất cả học sinh, có thể dẫn đến sự chán nản hoặc thiếu động lực trong học tập.



Biểu đồ 2. Mức độ hiểu bài của học sinh trong giờ thực nghiệm

Kết quả đánh giá mức độ hiểu bài của học sinh giữa lớp thực nghiệm và lớp đối chứng cho thấy sự khác biệt rõ rệt, phản ánh hiệu quả của kĩ thuật dạy học tích cực. Cụ thể, ở tiêu chí “Rất hiểu bài”, lớp thực nghiệm đạt 55,6%, cao hơn đáng kể so với 20% của lớp đối chứng. Điều này đến từ việc lớp thực nghiệm áp dụng các kĩ thuật dạy học như “Lẩu băng chuyền” và “Khăn trải bàn”, giúp học sinh liên tục trao đổi, bổ sung ý tưởng và hoàn thiện kiến thức qua việc thảo luận nhóm, lắng nghe nhiều quan điểm khác nhau, từ đó hiểu sâu vấn đề. Ngược lại, lớp đối chứng chủ yếu tiếp thu kiến thức từ giáo viên một cách thụ động, thiếu đi sự tương tác, nên khó đạt đến mức độ hiểu bài sâu sắc.

Đáng chú ý, tiêu chí “Không hiểu bài” ở lớp thực nghiệm hoàn toàn không có học sinh nào rơi vào tình trạng này (0%), trong khi lớp đối chứng có 12% học sinh không theo kĩ bài. Kết quả này khẳng định hiệu quả của việc tổ chức lớp học sinh động, lấy học sinh làm trung tâm, giúp các em dễ dàng tiếp cận kiến thức. Các hoạt động nhóm linh hoạt tạo ra nhiều góc nhìn khác nhau, giúp học sinh kịp thời tháo gỡ những phần khó hiểu thông qua trao đổi, bổ sung ý tưởng từ bạn bè và giáo viên. Ngược lại, lớp đối chứng với lối giảng giải truyền thống khiến học sinh dễ mất tập trung, thiếu kết nối và dẫn đến tình trạng “nghe không hiểu”, đặc biệt là với những em học lực yếu hơn.

5. Kết luận

Nghiên cứu khẳng định sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực như “Khăn trải bàn” và “Lẩu băng chuyền”, mang lại hiệu quả vượt trội trong dạy học môn Toán lớp 4 tại trường Tiểu học và THCS Liên Chung. Lớp thực nghiệm đạt tỷ lệ cao hơn đáng kể về hứng thú (66,7% so với 20%) và hiểu bài sâu sắc (55,6% so với 20%), đồng thời không có học sinh “không hiểu bài” (0% so với 12%). Các kỹ thuật này thúc đẩy tư duy logic, kỹ năng hợp tác và sự chủ động, phù hợp với mục tiêu giáo dục hiện đại. Tuy nhiên, để duy trì hiệu quả, cần tăng cường bồi dưỡng giáo viên và cải thiện cơ sở vật chất. Nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học để nhân rộng kỹ thuật dạy học tích cực tại các trường vùng khó khăn, góp phần thực hiện thành công đổi mới giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- [2] Dự án Việt – Bỉ. (2010). Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [3] Đặng Thành Hưng. (2001). Kỹ thuật dạy học trong giáo dục. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [4] Nguyễn Duy Hải. (2024). Đổi mới phương pháp dạy học Toán ở tiểu học theo hướng phát triển năng lực thông qua kỹ thuật dạy học tích cực. *Tạp chí Giáo dục*, 552, 20–26.
- [5] Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), & Nguyễn Hương Trà. (2018). Dạy và học tích cực, một số phương pháp và kỹ thuật dạy học. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [6] Phạm Văn Tuấn. (2023). Kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy môn Toán tiểu học: Nghiên cứu trường hợp tại vùng khó khăn. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*, 245, 33–39.
- [7] Phó Đức Hòa. (2018). Dạy học tích cực và cách tiếp cận trong dạy học tiểu học. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- [8] Trần Thị Minh Hằng. (2021). Phát triển năng lực tư duy toán học cho học sinh tiểu học thông qua kỹ thuật dạy học tích cực. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 17, 45–51.

ABSTRACT

Applying active teaching techniques in teaching Grade 4 Mathematics at Lien Chung Primary and Secondary School, Phieng Khoai Commune, Yen Chau District, Son La Province

This study focuses on the application of active teaching techniques in teaching Grade 4 Mathematics at Lien Chung Primary and Secondary School, located in Phieng Khoai Commune, Yen Chau District, Son La Province. The goal is to enhance learning quality and foster students' competencies and character development. The research investigates the current use of active teaching techniques and designs experimental teaching activities incorporating the "Placemat" and "Carousel Brainstorming" techniques in the Grade 4 Math lesson on "Square Millimeter." The experimental results from a class of 18 students showed that 66.7% were "very interested" and 55.6% "fully understood the lesson," significantly higher than the control class, where only 20% were "very interested" and 20% "fully understood the lesson." Active teaching techniques not only improve academic performance but also promote logical thinking, collaboration skills, and student proactiveness in learning Grade 4 Mathematics.

Keywords: *Teaching techniques, active learning, Mathematics, Grade 4.*